

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua vật tư tim mạch can thiệp cho Bệnh viện đa khoa Bình Phước, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá.

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Phước - Địa chỉ: Quốc lộ 14, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; Điện thoại: 02713.889 063.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: DS. Nguyễn Thị Hồng Quyên - Khoa Dược - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Phước.

Số điện thoại: 0985.060.585 - Email: quyennth.syt@binhphuoc.gov.vn

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: DS. Nguyễn Thị Hồng Quyên. Khoa Dược - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Phước, Địa chỉ: Quốc lộ 14, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Nhận qua email: quyennth.syt@binhphuoc.gov.vn

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 14h ngày 24 tháng 07 năm 2024 đến trước 16h 00 phút ngày 05 tháng 08 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 24 tháng 07 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục vật tư tim mạch can thiệp (có phụ lục danh mục hàng hoá đính kèm).

2. Địa điểm giao hàng: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Phước - Địa chỉ: Quốc lộ 14, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

3. Báo giá theo mẫu đính kèm, giá đã bao gồm thuế và chi phí vận chuyển, giao nhận, bảo hành và các chi phí khác (nếu có).

Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước trân trọng thông báo đến quý công ty, danh nghiệp xem xét và thực hiện báo giá.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Website của BVĐK Bình Phước;
- <https://muasamcong.mpi.gov.vn>
- Phòng KHTH, Phòng TCKT;
- Lưu VT, khoa Dược.



PHÓ GIÁM ĐỐC
Bs. CKII Ngô Văn Kiên

Mẫu báo giá

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện đa khoa Bình Phước

Trên cơ sở yêu cầu báo giá số .../BVĐK-KD của Bệnh viện đa khoa Bình Phước, gói thầu: Mua vật tư tim mạch can thiệp cho Bệnh viện đa khoa Bình Phước, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các hàng hóa:

ST T	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Ký, mã, nhãn hiệu, model	Mã HS	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1											
2											
n	...										

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày],

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

DANH MỤC YÊU CẦU BÁO GIÁ

(Kèm theo công văn số **801** /BVĐK-KD, ngày **24** tháng **7** năm 2024)

STT	Tên hàng hóa (hoặc tương tự)	Thông số kỹ thuật (Hoặc tương tự)	Đơn vị tính	Số lượng đề nghị
1	Bộ dụng cụ mở đường quay (sheath)	<p>Dụng cụ mở đường quay (Sheath Introducer) 4F, 5F, 6F</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu polythylene và Polypropylene, mềm dẻo an toàn cho bệnh nhân - Hemostasis valve ngăn chặn máu rò rỉ - Holster giúp cố định và giữ các dụng cụ trong bộ đúng chỗ - Có Guiewire kèm (làm bằng thép không rỉ) có đầu cong hình J, đường kính 0.018", dài 40cm - Có kèm theo kim chọc mạch 21Gx4cm, có khóa 3 ngã - Dù các cỡ 4F, 5F, 6F dài 7 cm, 11 cm, 23 cm mỗi size được thiết kế màu sắc khác nhau. 	cái	50
2	Bộ bơm bóng MAC-20 loại xoắn vặn	<ul style="list-style-type: none"> * Giá tăng áp lực chính xác đến 30ATM. * Chất liệu polycarbonate trong suốt, dễ kiểm soát và đuổi bọt khí. * Đầu nối chữ Y có van cầm máu, có đường kính rộng đến 9F. * Bộ bao gồm: bơm bóng, Y-connector, Torquer, Insertion tool 	cái	15
3	Bộ dẫn truyền đo huyết áp động mạch xâm lấn 01 đường Art-Line	<p>Bộ dẫn truyền cảm ứng 1 đường tích hợp DPT dùng để theo dõi huyết áp động mạch xâm lấn liên tục cho kết quả đọc chính xác, dễ sử dụng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ gồm: 1 đoạn dây có đường sọc đỏ chiều dài 180cm và đoạn dây có đường sọc xanh dài 150cm, người lớn (I.D = 1.6±0.05mm, O.D=3.2±0.05mm) làm bằng vật liệu PVC không DEHP và không latex. Khóa 4 ngã nguyên liệu Polycarbonate. Bộ truyền dịch không lỗ nguyên liệu PVC không DEHP dài 180cm±3cm (I.D=2.9±0.05mm, O.D=4.1±0.05mm), buồng nhỏ giọt PVC mềm 60mm, có màng lọc 15micron, đầu nhọn 1 chiều. * Thông số kỹ thuật: Độ nhạy: 5.0µ V/V/mmHg ± 1%. Áp suất hoạt động: -30 đến 300 mmHg. Phi tuyến tính và độ trễ: ± 1mmHg. Trở kháng đầu ra: 270-330 ohms. Lệch vị trí số không ≤ ± 2mmHg/8 giờ, thời gian hoạt động: 168 giờ, bảo vệ quá áp 6464mmHg * Tương thích với các loại monitor, dây cable 	Bộ	5

4	Bộ dụng cụ mở đường đùi (Long sheath), 5F, 6F, 7F, dài 23 cm	Dụng cụ mở đường đùi (Sheath) 5F, 6F, 7F - Chất liệu polythylene và Polypropylene, mềm dẻo an toàn cho bệnh nhân - Hemostasis valve ngăn chặn máu rò rỉ - Holster giúp cố định và giữ các dụng cụ trong bộ đúng chỗ - Chất liệu polythylene và Polyurethane, mềm dẻo - Các cỡ 5F, 6F, 7F dài 23cm. - Có Guirewire kèm làm bằng thép không gỉ có đầu cong hình J, đường kính 0.035" , dài 80cm.	cái	2
5	Bộ dụng cụ mở đường đùi (sheath), 5F, 6F, 7F, dài 11cm	Dụng cụ mở đường đùi (Sheath) 5F, 6F, 7F, - Chất liệu polythylene và Polypropylene, mềm dẻo an toàn cho bệnh nhân -Hemostasis valve ngăn chặn máu rò rỉ - Holster giúp cố định và giữ các dụng cụ trong bộ đúng chỗ - Các cỡ 5F, 6F, 7F dài 11cm. - Có kèm theo kim chọc mạch 18Gx7cm - Có khóa 3 ngã - Có Guirewire kèm làm bằng thép không gỉ, có đầu cong hình J, đường kính 0.035" , dài 50cm	cái	5
6	Bộ giá đỡ huyết áp xâm lấn	Bộ giá đỡ cố định tranducer bao gồm cực gắn kết treo tường và tấm giá đỡ 3 khe	Bộ	1
7	Bộ hút huyết khối động mạch vành	* Thiết kế đầu Tip thông minh hai đầu giúp hút được nhiều huyết khối hơn. * Lớp bên trong bằng PTFE giúp cấu trúc vững chắc hơn và không bị gập gãy. * Cấu trúc đầu ống hút mềm mại kèm lớp bôi trơn durable Hydrophilic (HYDRAX) nên thao tác dễ dàng, đi đến tổn thương nhanh hơn. * Shaft lenght (chiều dài hữu dụng) 140cm. * Lưu lượng hút lớn 6F = 0.99 mm ² - 7F = 1.39mm ² . * Có 2 RO marker đầu tip giúp định vị tốt.	cái	1

8	Bộ khăn chụp mạch vành full set	<p>Bộ khăn bao gồm:</p> <p>1 x Khăn trải bàn dụng cụ 200 x 240 cm</p> <p>1 x Khăn chụp mạch vành 220 x 370 cm : Khăn được cấu tạo từ vải không dệt 5 lớp 43gsm không thấm nước, còn được gia cố vùng thấm hút đặc biệt, hai bên khăn được thiết kế bằng chất liệu trong suốt nhằm giúp phẫu thuật viên có thể nhìn thấy bàn điều khiển</p> <p>- Lỗ dùi kích thước D 13 cm, lỗ trên màng phẫu thuật D 7 cm</p> <p>- Lỗ tay kích thước D 8 cm, lỗ trên màng phẫu thuật D 6 cm</p> <p>- Có túi chứa dịch</p> <p>1 x Bao kính chắn chì 95 x 90 cm(có dây thun), 1 x Tấm phủ chắn chì 180 x 150 cm, 1 x Bao chụp đèn M Ø 65 cm, 1 x Bao remote 10 x 26 cm, 1 x Khăn da dụng 50 x 60 cm chất liệu vải bán thấm 62gsm, 1 x Khăn phủ vùng sinh dục 15 x 30 cm, 1 x Chén nhựa xanh 1000 ml, 2 x Chén nhựa 100 ml, 1 x Chén nhựa 50 ml, 1 x Bơm tiêm luer lock 10 ml, 2 x Bơm tiêm không khóa 10 ml, 10 x Gạc cotton 12 lớp 10x10cm, 1 x Kim chính 23G 1", 1 x Que thấm betadine 19 cm, 3 x Áo phẫu thuật L 130(h) x 150 (w), 16 x Khăn thấm 30 x 40 cm, 2 x Khay nhựa 20 cm(dài) x 10cm (cao) x 6cm(cao), 1 x Khay nhựa 43cm (dài) x 35cm (rộng) x 11cm (cao), 1 x Bộ phân phối 3 cổng kèm 2 dây truyền dịch và 1 dây đo áp lực, 1 x Nhãn in 5 màu (xanh biển, vàng, đỏ, xanh lá, hồng). Đóng gói</p>	Bộ	50
9	Bóng nong mạch vành áp lực cao	<p>* Bóng áp lực cao: NP 12 atm, RBP (áp lực vỡ bóng) 20 atm.</p> <p>* Đường kính từ 2.0mm đến 5.0mm, chiều dài từ 6.0mm đến 30mm.</p> <p>* Vật liệu làm bóng Nylon Blend giúp bóng chịu áp lực tốt, thành bóng mỏng hơn hỗ trợ tốt trong những trường hợp tổn thương khó canxi hoá. Thời gian xả bóng trung bình 3s.</p> <p>* Đầu Ultra-low tip profile 0.016" được thiết kế khá mềm mại, có lớp phủ durable hydrophilic coating (HYDRAX) giúp đi qua tổn thương dễ hơn và không gây tổn thương thành mạch.</p> <p>* Định vị bằng hai marker metalic Platinum Iridium cân quang tốt giúp xác định vị trí chính xác hơn.</p> <p>* Chất liệu đàn hồi (compliance) : 7%</p>	cái	4

10	Bóng nong mạch vành áp lực cao	<p>Đường kính thân bóng (crossing profile): 0.0345 inch (Ø3.0 mm) Tiết diện thâm nhập đầu tip (tip entry profile): 0.0169 inch (Ø3.0 mm) Chiều dài đầu tip từ 1.5 - 2.5 mm (Ø1.5 - 5.0 mm) Lớp phủ ái nước (đầu tip đoạn xa đến exit marker của dây dẫn), Lớp phủ kháng nước (lòng trong ống) Đường kính bóng: 1.5 – 5 mm. Chiều dài bóng: 8 – 26 mm. Đường kính trục gần: 2.1F Đường kính trục xa: 2.36 - 2.7F (Ø1.5 - 5.0 mm) Áp lực thường: 14 atm. Áp lực gây vỡ bóng: 24 atm (Ø1.5 - 3.5 mm), 22 atm (Ø3.75 - 4.0 mm), 20 atm (Ø4.5 - 5.0 mm) Chiều dài khâu dụng của ống thông: 140 cm Chứng nhận chất lượng: ISO, CE.</p>	cái	4
11	Bóng nong mạch vành áp lực cao đàn hồi (Non-Compliant)	<p>1. Nguyên liệu: - Pebax, phủ lớp ái nước Hydrophilic, Sử dụng công nghệ bóng Crossflex da lớp. - Chung loại: Bóng nong áp lực cao (Non-Compliant). 2. Kích thước: - Áp lực định danh: 12 atm, áp lực vỡ bóng tối đa: 18 atm - Đường kính: 2.0, 2.25, 2.5, 2.75, 3.0, 3.25, 3.5, 3.75, 4.0, 4.5 mm. - Chiều dài: 8, 12, 15, 20, 25 mm. 3. Đặc điểm thiết kế: - NC Traveler là loại bóng nong can thiệp mạch máu áp lực cao. - Mũi tròn, trơn láng dễ thao tác qua sang thương vôi hóa và khung stent. - Điểm đánh dấu (Markers): thép Tungsten uốn cong được.</p>	cái	5
12	Bóng nong mạch vành áp lực thường	<p>* kích thước đường kính từ 1.25 mm tới 5.0mm, chiều dài từ 10mm đến 40mm. * Entry profile nhỏ 0.016" giúp vượt qua mọi tổn thương. * Thiết kế mới với 2 trục xa: 2.6F cho bóng nhỏ ≤3mm và 2.7F cho bóng lớn ≥3.25mm. Thời gian xả bóng trung bình <3s. * Có lớp phủ durable hydrophilic coating (HYDRAX) giúp đi qua tổn thương dễ hơn và không gây tổn thương thành mạch. Thiết kế hai marke Platinum Iridium dễ nhận diện hơn. * Chiều dài hữu dụng 142cm. * Thiết kế Rapid Exchange catheter. * Chất liệu bán đàn hồi (semi-compliance): 10-15%</p>	cái	4

13	Bóng nong mạch vành áp lực thường	<p>Thiết kế ống P-Tech tăng lực đẩy, chống xoắn vặn. Thiết kế đầu tip sub-zero thuôn lại dành cho tổn thương hẹp nhất. Chất liệu bóng: Nylon Đường kính bóng: 0.85 – 4 mm. Chiều dài bóng: 5 – 30 mm. Chiều dài đầu tip: 1.5 - 2.5 mm Đường kính trục gần: 1.9F (0.85 – 1.5mm); 2.1F (1.75-4.0mm) Đường kính trục xa: 2.36 - 2.7F Áp lực thường: 6 atm. Áp lực gây vỡ bóng: 14 atm - 16 atm Lớp phủ ái nước (đầu tip đoạn xa đến exit marker của dây dẫn). Lớp phủ kháng nước (lòng trong ống) Chiều dài khả dụng của ống thông: 140 cm -145 cm (0.85 – 1.25 mm) Chứng nhận chất lượng: ISO, CE</p>	cái	4
14	Bóng nong mạch vành áp lực thường bán đàn hồi (Semi-Compliant)	<p>1. Nguyên liệu: - Pebax, phủ lớp ái nước Hydrophilic, sử dụng công nghệ bóng Crossflex đa lớp và Slim Seal. - Chủng loại: Bóng nong mềm (Semi-Compliant). 2. Kích thước: - Áp lực định danh: 8 atm. - Áp lực vỡ bóng tối đa: 14 atm - Đường kính: 1.2, 1.5, 2.0, 2.25, 2.5, 2.75, 3.0, 3.5, 4.0 mm. - Chiều dài: 6, 8, 12, 15, 20, 30 mm. 3. Đặc điểm thiết kế: - Thiết kế 3 nếp gấp (Tri-fold design). - Traveler là loại bóng nong can thiệp mạch máu, profile nhỏ. - Thiết kế liên tục không gián đoạn từ gốc đến đầu xa, tạo cảm giác chính xác khi đi qua sang thương khó, giúp nhìn rõ khi đi qua sang thương ngoằn ngoèo. - Điểm đánh dấu (Markers): thép Tungsten mềm dẻo, uốn cong được, cân quang tốt, bám sát theo đường dẫn một cách tốt nhất.</p>	cái	5
15	Dây bơm thuốc cân quang	<p>Dây bơm do áp lực cao, đạt chất lượng FIDA - Vật liệu làm bằng PVC hoặc Polyurethane - Chịu áp lực từ 500psi (34bar), 900 psi (62 bar), 1200 psi (83 bar) giúp tăng tính an toàn và giảm thời gian thủ thuật. - Chiều dài: 122 cm</p>	cái	5

16	Dây dẫn chuẩn đoán mạch vành đầu J 0.035"	Dây dẫn ái nước dùng trong chẩn đoán và can thiệp mạch ngoại biên: - Có lõi Nitinol và áo cản quang với chất liệu polyurethane tẩm tungsten, và lớp áo ái nước dạng gel chất liệu Hydrophilic co-polymer giúp phủ một lớp nước liên tục trên thân dây dẫn, giúp tối ưu tính trơn và độ bền kéo dài - Dây dẫn có trợ lực tốt, đáp ứng độ torque theo tỷ lệ 1:1 - Có 2 dạng đầu tip: đầu cong chữ J (angled) và đầu thẳng. Độ cứng gồm 2 dạng: Chuẩn và cứng. Chiều dài 150cm	Cái	50
17	Dây dẫn chụp mạch vành thân nước AngioFlex Hydrophilic đầu J 0.035 inch/150cm	Cấu tạo: - Lõi là hợp kim Nitinol siêu đàn hồi. - Lớp ngoài là Polyurethane, tăng tính cản quang bằng lớp Tungsten. - Lớp phủ ái nước hydrophilic M Coat. Hình dạng đầu tip: đầu thẳng hoặc đầu cong - Chiều dài dây dẫn: 150 cm - Chiều dài của phần đầu linh hoạt: 3 cm - Đường kính: 0.035"	cái	5
18	Khoá 3 ngã van 3 cánh kèm dây nối 25cm	Van 3 cánh, đầu nối dạng xoay, nút chặn không cổng tiêm thuốc kèm dây nối, 25 cm. Làm từ chất liệu PVC, không Latex, chống gãy gập tốt, Tiệt trùng bằng khí EO, Không gây sốt, Không độc tố, Không gây phản ứng tan huyết	Bộ	30
19	Ống sonde can thiệp EBU 3.0, 3.5/6F; 3.0, 3.5/7F	Ống thông can thiệp loại có lực hỗ trợ cân bằng, thành ống thông có lõi là các sợi kim loại dệt được bao phủ toàn bộ bằng polymer, giúp cho thành ống thông mỏng mà vẫn vững chắc. Lòng ống thông rộng từ 0.058" đến 0.090". kích thước từ 6-7F và các độ cong trợ giúp can thiệp EBU. - Tiêu chuẩn chất lượng: FDA hoặc tương đương loại Launcher	cái	10
20	Ống sonde can thiệp JL 3.5, 4.0/6F, 7F	Cấu tạo: lớp trong bằng PTFE, ở giữa là lớp lưới thép không gỉ phẳng được bện cường độ cao, lớp vỏ ngoài mềm mại và có tính cản quang cao ở đoạn xa. Đặc điểm: kết cấu vật liệu nổi bật bao gồm 5 đến 6 vùng, mỗi vùng được làm từ các vật liệu có độ cứng khác nhau. Công nghệ ZONE. - Hình dạng kiểu JL - Kích thước: cỡ 6F có đường kính trong 0.071", cỡ 7F có đường kính trong 0.081". Chiều dài 100cm.	cái	2

21	Ống thông chân đoán Judkin L	<p>JL 3.5/5F; 4.0/ 5F. Cấu tạo: 3 lớp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lớp trong và lớp ngoài là Nylon rich Polyurethan. - Lớp giữa là lớp đan kép bằng thép không gỉ (SUS) (32 sợi) - Kích thước: đường kính 5Fr (lòng rộng 1.20mm), dạng JL, Chiều dài 100cm. - Thành ống mỏng cho đường kính trong rộng. Tương thích guidewire 0.038". Giới hạn áp lực 5Fr: 1000psi. 	cái	5
22	Ống thông chân đoán Judkin R	<p>JR 3.5/5F; 4.0/ 5F. Cấu tạo: 3 lớp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lớp trong và lớp ngoài là Nylon rich Polyurethan. - Lớp giữa là lớp đan kép bằng thép không gỉ (SUS) (32 sợi) - Kích thước: đường kính 5Fr (lòng rộng 1.20mm), dạng JR, Chiều dài 100cm. - Thành ống mỏng cho đường kính trong rộng. Tương thích guidewire 0.038". Giới hạn áp lực 5Fr: 1000psi. 	cái	5
23	Ống thông trợ giúp can thiệp đầu mềm, hỗ trợ chủ động với công nghệ ZONE, dài 100cm	<p>Cấu tạo: lớp trong bằng PTFE, ở giữa là lớp lưới thép không gỉ phẳng được bện cường độ cao, lớp vỏ ngoài mềm mại và có tính cân quang cao ở đoạn xa.</p> <p>Đặc điểm: kết cấu vật liệu nổi bật bao gồm 5 đến 6 vùng, mỗi vùng được làm từ các vật liệu có độ cứng khác nhau (Công nghệ ZONE).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình dạng kiểu BL, JR, JL, MP, AL, Ikari - Kích thước: cỡ 5F có đường kính trong 0.059", cỡ 6F có đường kính trong 0.071", cỡ 7F có đường kính trong 0.081". Chiều dài 100cm. 	cái	5
24	Ống thông chân đoán mạch quay đa năng	<p>Cấu tạo: thiết kế theo công nghệ sợi bện kép (double-wire braiding tech), đoạn đầu xa không bện, tiếp theo là đoạn được bện dày và bện thưa hơn ở đoạn gần.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vật liệu thành ống: các loại Polyamide khác nhau trong cấu trúc ống 2 lớp - Hình dạng đầu cho can thiệp qua đường quay: Brachial Type - Thành ống mỏng, lòng ống rộng cho tốc độ dòng chảy tối đa 23ml/giây. Áp lực tối đa 1,200 psi (8.247kPa) - Guidewire 0.038" - Đường kính 5Fr (lòng rộng 1.20mm), chiều dài 100cm - 120cm. 	cái	50
25	Sonde can thiệp Amplatz 6F, 7F/0.75	<p>Cấu tạo: lớp trong bằng PTFE, ở giữa là lớp lưới thép không gỉ phẳng được bện cường độ cao, lớp vỏ ngoài mềm mại và có tính cân quang cao ở đoạn xa.</p> <p>Đặc điểm: kết cấu vật liệu nổi bật bao gồm 5 đến 6 vùng, mỗi vùng được làm từ các vật liệu có độ cứng khác nhau, công nghệ ZONE).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình dạng kiểu AL - Kích thước: cỡ 6F có đường kính trong 0.071", cỡ 7F có đường kính trong 0.081". Chiều dài 100cm. 	cái	2

26	Sonde chẩn đoán pigtail 5F không marker	Cấu tạo: 3 lớp - Lớp trong và lớp ngoài là Nylon rich Polyurethan. - Lớp giữa là lớp đan kép bằng thép không gỉ SUS, 32 sợi. - Kích thước: 5Fr (lòng rộng 1.20mm), dạng đuôi heo (pigtail). Chiều dài 110cm. - Thành ống mỏng cho đường kính trong rộng. Tương thích guidewire 0.038". Giới hạn áp lực 5Fr: 1000psi.	cái	2
27	Stent động mạch vành phủ thuốc	Stent phủ thuốc sirolimus trên nền polymer sinh học tự tiêu kết hợp với lớp kháng thể anti CD-34 chủ động làm lạnh lòng mạch. Hệ thống ống: Rapid exchange Hàm lượng thuốc: 5.0 microgram/mm. Bề rộng stent: 0.0035" (0.09 mm) Độ dày stent: 0.0040" (0.10 mm) Kích thước tối đa của mắc cáo trên stent: 4.5 mm Tiết diện stent (stent profile): 0.0361 inch/ 0.91 mm Phủ lớp Hydro-X (hydrophilic) ở đoạn xa và tip. Đường kính stent: 2.5 - 4.0 mm. Chiều dài stent: 9 – 38 mm. Áp lực thường: 9 atm Áp lực ngưỡng: 16 atm Chứng nhận chất lượng: ISO, CE.	cái	4
28	Stent nong mạch vành phủ thuốc Everolimus 1µg chất liệu Cobalt Chromium	Giá đỡ mạch vành có phủ thuốc Everolimus 1µg chất liệu Cobalt Chromium (Cobalt Crom L-605), chiều dài từ 8 đến 38mm, đường kính từ 2.25mm đến 4.0mm, nguyên liệu bóng trong stent là Pebax đơn lớp	cái	5
29	Stent nong mạch vành phủ thuốc	* Stent phủ thuốc Sirolimus, chất liệu CoCr L605. * Công nghệ phủ Nanodrop TransferWise giúp thời gian giải phóng thuốc lâu hơn. * Đường kính từ 2.0mm đến 4.5mm, chiều dài từ 9mm đến 39mm. * Polymer tự tiêu dạng 3 lớp Biostable fluorinated acrylate giúp tối ưu hoá việc giải phóng thuốc 1.4 µg/mm ² . * Chất liệu bóng của stent bằng Nylon và Pebax không chứa latex, gấp ba lớp (Trilayer), thời gian xả bóng nhanh trung bình 3s.	cái	5
30	Vi dây dẫn can thiệp	Dây dẫn da lõi theo công nghệ ACT ONE (thiết kế vòng xoắn kép) tăng độ bền đầu tip, khả năng phản hồi momen xoắn và chống giật. Dây dẫn đơn lõi one-piece core. Lớp phủ: silicon hoặc SLIP-COAT. Tip load: 0.5 gf, 0.7gf, 0.8 gf. Đầu tip: straight, J. Đường kính: 0.014 inch. Chiều dài: 180 cm /150, 165 cm (extension wire). Chứng nhận chất lượng: ISO, CE.	cái	15
Tổng cộng: 30 khoản				